

Sau khi được đức cha Hoàng đồng ý, Vũ Ngọc Nha vào hản dinh Độc lập. Đây là lần thứ hai, Vũ Ngọc Nha lọt vào chốn thâm cung của chính phủ Cộng Nam Việt.

Nguyễn Văn Thiệu cũng mời Huỳnh Văn Trọng làm phụ tá phụ trách về chính trị, ngoại giao với Bộ trưởng phủ Tổng thống. Vũ Xuân Hoà vẫn làm viên công cán phòng Tổng thư ký phủ Tổng thống. Lúc này, cụm tình báo chiến lược A22 đã có ba người lọt được vào các vị trí quan trọng trong dinh Độc lập. Cụm tình báo chiến lược A22 còn có Vũ Hữu Nhuận, Thái Bình cùng vào Nam với Vũ Ngọc Nha trong đợt đầu tiên. Đức cha Hoàng cũng rất vui vì khối Thiên Chúa giáo đã có ba người được chính Tổng thống mời vào dinh Độc lập. Uy tín của Thiên Chúa giáo tăng cao.

Nghĩa trả ơn đền. Tháng 8-1968, Vũ Ngọc Nha đề nghị Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ra sắc lệnh ủy thác ông Huỳnh Văn Trọng là người dẫn đầu đoàn đại biểu sang Mỹ để vận động các tổ chức chính quyền các giới chức, tư nhân ủng hộ việc phát triển kinh tế xã hội Việt Nam cộng hoà thời hậu chiến. Vũ Ngọc Nha được Nguyễn Văn Thiệu mời đi cùng đoàn sang dự họp ở Honolulu theo lời mời của Tổng thống Giônson.

Như được khích lệ, Cụm trưởng tình báo chiến lược A22 vào hản Sài Gòn hoạt động không hợp pháp để cùng Cụm chuẩn bị và tham gia cuộc Tổng công kích, Tổng khởi nghĩa Mậu thân 1968. Nhiệm vụ của Cụm là chuẩn bị sơ đồ các vị trí quan trọng như dinh Độc Lập, Sứ quán Mỹ, Tổng nha công an, Tổng bộ t

hải quân Mỹ, sân bay Tân Sơn Nhất... Vận chuyển vũ khí, đạn dược, điện đài, thuốc nổ từ ngoài vào nội thành cho các đơn vị đặc công, biệt động và ai có lệnh sẽ trực tiếp tham gia chiến đấu. Toàn Cụm đang say hoạt động, chuẩn bị cho trận đánh mũi nhọn, đi sâu vào yết hầu kẻ địch. Hy vọng trận đánh quan trọng này góp phần quyết định giành thắng lợi cuối cùng!

Đêm 30 và ngày 31-1-1968, quân ta đồng loạt tiến công bốn thành phố, ba thị xã và hàng trăm thị trấn. Các vị trí quan trọng, sân bay Tân Sơn Nhất, kho hàng, Sứ quán Mỹ, dinh Tổng tham mưu, Đài phát thanh. Trận đánh làm rung chuyển Sài Gòn, rung chuyển sang nước Mỹ, buộc Mỹ phải ngừng ném bom miền Bắc, cử phái đoàn đàm phán với ta ở Pari. Bộ trưởng Quốc phòng Mắcnamara phải từ chức. Giônson tuyên bố không ra ứng cử Tổng thống. Ý chí xâm lược của Mỹ bị suy giảm khiến Mỹ phải thay đổi chiến lược, từ chiến tranh cục bộ sang Việt Nam hoá chiến tranh.

Đúng kế hoạch, vợ chồng Nguyễn Văn Thiệu về Mỹ Tho ăn Tết. Đêm mùng một Tết, Vũ Ngọc Nha vào hản trong dinh Tổng thống đợi giờ nổ súng. Quân ta tiến công vào chiếm dinh sẽ hợp đồng hỗ trợ. Tiếc thay, Mỹ đã đề phòng trước. Chúng điều quân từ biên giới về bao quanh Sài Gòn, ra lệnh cấm trại nên biệt động không thể đánh vào dinh. Khi tiếng súng tiến công của ta nổ rạn, Mỹ điều ngay quân bao vây các ngã vào thành phố, không cho quân chúng xuống đường nổi dậy khởi nghĩa. Đại sứ Mỹ Bancroft đề ra kế

hoạch bảy điểm trao cho Nguyễn Văn Thiệu đối  
với cuộc tiến công của ta. Cụm tình báo của Vũ N  
Nhạ đã lấy được bản kế hoạch đó cùng với kế ho  
Phượng Hoàng gửi về Trung tâm chỉ huy rất kịp thờ

Sau Tết Mậu Thân, hầu hết các cơ sở tình  
nằm vùng ở đô thị khắp miền Nam bị lộ, trong đó  
Cụm tình báo chiến lược A22 ở Sài Gòn. Trên đườ  
đi đã xuất hiện những cái đuôi, có người còn hỏi th  
nơi ở.

Cụm trưởng đã được rút ra ngoài, giao cho  
Ngọc Nhạ ở lại chỉ huy.

Vũ Ngọc Nhạ biết Tá Đen, Dương Văn Hiếu  
nhiều tên khác từng bắt mình và các anh Lê Hữu Thu  
Vũ Xuân Hoè, Vũ Hữu Ruật thời kỳ Diệm. Khi  
Ngô bị đổ, những tên này bị bắt giam, nhưng đư  
Trần Kim Tuyến can thiệp thả ra, nay chúng phục  
CIA và tham gia vào công tác an ninh của chính quy  
Thiệu. Những tên này đã trao đổi với nhau tổ cáo V  
Ngọc Nhạ và cán bộ của Cụm. Vũ Ngọc Nhạ cũ  
phát hiện có hai tên CIA luôn bám theo mình khi an  
về Bình An hoặc đi một số nơi. Cụm đã được lệnh củ  
Trung tâm, giảm hoặc bỏ hẳn những cuộc liên hệ, g  
gỡ, hội họp định kỳ. Khi thấy không an toàn sẽ rút h  
ra ngoài. Biết trước vậy nhưng lòng gan dạ của các c  
bộ, chiến sĩ tình báo vẫn ngoan cường bám trụ. Khôn  
ai tự nhiên bỏ vị trí của mình, bởi vì đã dây công x  
dụng. Tiếc thay, đến giữa tháng 7-1969, địch ráo ri  
mở những trận càn khắp mọi nơi. "Tám lưới quét"  
bắt được nhiều con cá lớn. Chỉ trong một đêm, V  
Ngọc Nhạ, Lê Hữu Thuý, Vũ Xuân Hoè, Vũ H  
Ruật, cả ông Trọng, ông Đồng cùng một số giao li

đây, giao liên bàn đạp, các trạm thư ở Chợ Lớn,  
cơ sở Cách mạng bị địch "quét lưới rê", bắt hàng  
m người cùng một lúc, trong đó có cả những người  
bất oan. Chúng tra tấn, nhục hình tàn bạo để lấy  
ng. Riêng Vũ Ngọc Nhạ còn có cả CIA thẩm vấn,  
ng chúng chỉ biết được những hoạt động công khai  
quan đến chính quyền Nguyễn Văn Thiệu, đến toà  
ại sứ Mỹ, toà Thánh Vatican. Ngày 29-11-1969, Toà  
a quân sự lưu động vùng ba của địch đã đưa tất cả  
những người bị bắt ra xử ở số 3 đại lộ Bạch Đằng.  
trước đó hàng tháng, báo chí đã đưa tin rùm beng về  
u án chính trị động trời của thế kỷ xử những người  
ng làm cố vấn, phụ tá hàng ngày cận kề với Tổng  
chống. Những người lãnh đạo các tôn giáo ở các cấp  
chính quyền, hoạt động tình báo, mắc tội phản nghịch  
quốc gia khiến cho cả ngàn người đến dự phiên toà xét  
ử. Với tội nghiêm trọng như vậy, chắc sẽ có nhiều án  
ử hình. Những người bị đưa ra xét xử trông dáng vẻ  
lang hoàng, chững chạc, ăn mặc lịch sự. Thái độ tươi  
ười, bình tĩnh, tự tin. Trả lời toà án rõ ràng, thản  
hiên không một chút hoang mang lo sợ. Toà tuyên  
n: Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng, Lê Hữu Thuý,  
Vũ Xuân Hoè bị tù chung thân khổ sai. Tám người  
khác bị tù từ 5-20 năm khổ sai. Nhiều người nghe mà  
thở phào, hy vọng.

Trong khi ở tù, Vũ Ngọc Nhạ được viên cai  
ngục cho mời tối gặp linh mục của đức khâm sứ toà  
Thánh Vatican ở Sài Gòn:

- Xin chào ngài linh mục! Tôi thật vinh hạnh  
được gặp ngài.

- Chào thầy Phêrô Vũ Ngọc Nhạ. Nhân kỷ

niệm lễ dâng quang đức giáo hoàng Phaolô VI ngày 23-6-1971, ở Rôma có lễ cầu nguyện. Thầy Phêrô Vũ Ngọc Nhạ đã được ghi nhận là “Người con hiếu thảo của Chúa”. Một vệ sĩ có nhiều công đức của giáo hội, ân nhân của giáo hoàng Phaolô VI, được ban ân chết lành. Vũ Ngọc Nhạ được giáo hoàng thay mặt Giáo Hội tặng bằng khen và huy chương. Tôi có nhiệm vụ đem đến cho thầy xem. Rất tiếc là thầy lại đang lâm nạn. Nếu không, thầy đã được dự buổi lễ long trọng để nhận món quà này.

- Cảm ơn ngài linh mục đã cất công đến đây và có lời truyền đạt. Nhờ ngài về nói lại với đức Giáo Hoàng, suốt đời tôi chỉ phụng thờ Chúa và phụng sự quốc gia. Dầu có chết, tôi cũng được chết lành. Thoả nguyện.

Được biết tin này, nhiều người hoạt động chính trị trong lực lượng thứ ba kéo đến chúc mừng Vũ Ngọc Nhạ. Sau đó Vũ Ngọc Nhạ cùng các đồng chí bị đày đi Côn Đảo. Tại đây, Vũ Ngọc Nhạ cùng anh em trong Cụm tình báo lại tiếp tục hoạt động trong tù. Vũ Ngọc Nhạ vẫn giữ danh nghĩa là người của Giáo Hội trong lực lượng thứ ba, liên lạc với linh mục Nguyễn Văn Bình xin cử cha ra Côn Đảo giảng đạo. Vũ Ngọc Nhạ còn gửi thư cho Hồng y Pinhodôli. Đáp lại, Vũ Ngọc Nhạ vẫn nhận được báo chí, thông tin của Giáo Hội gửi cho. Vũ Ngọc Nhạ là người đại diện cho lực lượng thứ ba của Giáo hội ngoài Côn Đảo, công khai tuyên truyền cho hoà bình, hoà giải và hoà hợp dân tộc của Giáo hoàng Phaolô VI, giống như đường lối của Mặt trận Giải phóng.

Ngày 27-1-1973, Hiệp định Pari được ký kết. Ngay hôm sau, Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng, Lê Hữu Thuý, Vũ Hữu Ruật, Vũ Xuân Hoà cùng với Hiếu, cha Thuý, người của Tổng giám mục cử ra Côn Đảo tổ chức liên hoan mừng hoà bình. Theo Hiệp Định, anh em trong Cụm tình báo được chính quyền Thiệu trao trả. Riêng Vũ Ngọc Nhạ được trao trả ở Lộc Ninh với tư cách là Linh mục giải phóng. Vũ Ngọc Nhạ liên lạc với cha Hoàng, hoạt động trong lực lượng thứ ba.

Ngày 24- 4-1975, Nguyễn Văn Thiệu từ chức Tổng thống rồi cùng Nguyễn Cao Kỳ và nhiều người khác trong chính quyền cũ chạy ra nước ngoài.

Ngày 27- 4-1975, Dương Văn Minh lên làm Tổng thống.

Sáng 30- 4-1975, Vũ Ngọc Nhạ với tư cách là người của lực lượng thứ ba có mặt tại dinh Độc Lập, tham dự buổi Tổng thống Dương Văn Minh chuyển giao chính quyền cho Cách mạng.

Kết thúc chiến tranh, Vũ Ngọc Nhạ được Nhà Nước phong hàm Thiếu Tướng và tặng nhiều Huân chương cao quý.

- Chương 21 -

Phạm Xuân Ân sinh ngày 12-9-1927 tại bệnh viện Biên Hoà.

Quê gốc của Ân ở Hải Dương. Ông cụ cố nghề kim hoàn giỏi, được triều đình nhà Nguyễn triệu vào Huế chuyên làm huy chương và cụ được tặng thưởng Kim khánh. Ông nội là giáo viên, giám đốc một trường tiểu học.

Cha của Phạm Xuân Ân tốt nghiệp ngành đồ hoạ ở Hà Nội, là kỹ sư đặc điền, được chính phủ Pháp cử vào Nam trông coi đất đai. Mẹ của Phạm Xuân Ân là người Bắc di cư. Tuổi thơ, Ân theo cha mẹ đi khắp đồng bằng sông Cửu Long và Sài Gòn. Tuổi học sinh của Ân lưu động theo những địa danh công tác của cha, rồi ra Huế ở cùng ông nội rèn cho hai năm học tiếp. Bậc trung học Ân lại về học ở Cần Thơ, nơi cha đang công tác.

Đi nhiều. Thấy nhiều. Ánh mắt trong veo tuổi học trò, Ân đã phải chứng kiến sự tàn bạo, dã man của thực dân Pháp, phát xít Nhật đàn áp dân mình. Tuy ông, cha làm việc cho Pháp nhưng giàu lòng yêu nước. Mong muốn nước nhà sớm độc lập tự chủ. Tinh thần dân tộc đã thấm đượm vào tâm hồn non trẻ của Phạm Xuân Ân. Ngay từ tuổi ấu thơ, Ân đã có cái nhìn căm ghét đối với kẻ ngoại bang hống hách. Anh muốn làm một việc gì để chống lại lũ ngoại bang.

Những cột mốc thời gian đã in đậm trong tâm trí tuổi đầu đời của chàng trai trẻ. Ngày 9-3-1945, Nhật

đảo chính Pháp, lên nắm độc quyền cai trị ở Đông dương. Ngày 14-8-1945, Nhật đã phải đầu hàng đồng minh vô điều kiện chỉ trong 5 tháng độc quyền. Sự độc tài của Nhật đã làm mấy triệu người dân Việt Nam chết đói, trong khi chúng vơ vét hết thóc lúa vào kho.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, người dân phải hợp sức cùng nhau phá kho thóc của Nhật để cứu đói cho mình. Chớp thời cơ, Đảng lãnh đạo toàn dân làm cuộc Cách mạng tháng Tám thành công. Phạm Xuân Ân hân hoan đón mừng thắng lợi. Anh hằng hái cùng thanh niên luyện tập quân sự, tham gia đội tuyên truyền thanh niên Việt minh.

Ngày 23-9-1945, Pháp quay lại đánh chiếm Sài Gòn. Toàn Nam bộ đứng lên kháng chiến. Lúc này Phạm Xuân Ân rất muốn thoát ly vào bưng đi chiến đấu theo phong trào của lớp trí thức mới nổi lên. Đó là Đô trưởng Phan Văn Chương, bác sĩ Nguyễn Văn Hưởng, luật sư Tạ Như Khuê... Nhưng, cha đang bị bệnh lao quá nặng, có lúc phải vào nằm bệnh viện. Ân đành phải về Sài Gòn xin vào làm thư ký cho hãng dầu caltex, vừa kiếm sống vừa chăm sóc cha. Sáng đi làm cho hãng, chiều đi dạy tiếng Pháp ở trường tư thục, tối đi đập xích lô. Tuy chưa có bằng nhưng đã có trình độ tú tài, Ân đã thi được vào làm thanh tra cho sở thuế quan Sài Gòn, có việc làm ổn định. Trong khó khăn thiếu thốn nhưng giàu lòng yêu nước, cả gia đình Ân đứng về phía Cách mạng. Nhà của gia đình Ân trên đường Phan Tùng Châu (nay là đường Lê Thị Riêng) là cơ sở Cách mạng. Cha ốm nằm nhà có trách nhiệm canh giữ những thiết bị xây dựng Đài phát thanh Tiếng

nói Nam bộ ở khu căn cứ. Chị gái là cán bộ của Đảng phát thanh đóng ở Đồng Tháp Mười, rồi chuyển ra Trung bộ. Sau năm 1954, chị được ra miền Bắc. Tất cả phân lý lịch gia đình ở giai đoạn này, khi Ấn làm lý lịch để sang Mỹ học làm báo, ông Trần Quốc Hương khuyên Ấn giấu kín không khai.

Phạm Xuân Ấn về Sài Gòn- Chợ Lớn khi phong trào đấu tranh của công nhân, học sinh, sinh viên diễn ra sôi nổi ở khắp nơi. Đầu năm 1950, ở thành phố, hàng ngày có gần 5.000 công nhân kéo đến Sở thanh tra lao động đòi giới chủ tăng lương.

Ngày 9-1-1950. Hơn 2.000 học sinh các trường kéo đến Nha học chính, rồi đến Dinh Thủ tướng Trần Văn Hữu, Thủ hiến Nam phần đòi mở cửa trường, thả học sinh bị bắt. Thực dân Pháp huy động lực lượng cảnh sát đàn áp, đánh đập, xả súng vào đoàn biểu tình, làm hơn 30 học sinh bị thương, trong đó Trần Văn Ôn bị thương nặng, đưa đến bệnh viện chợ Rẫy thì bị chết. Ngày 12-1-1950. Hơn nửa triệu người đủ các tầng lớp xuống đường tham gia đám tang Trần Văn Ôn. Đám tang trở thành đoàn biểu tình phản đối nhà cầm quyền đàn áp học sinh. Trong cuộc biểu tình này, Phạm Xuân Ấn giương cao khẩu hiệu phản đối chiến tranh. Cho đến cuối đời, Phạm Xuân Ấn vẫn còn giữ được tấm ảnh chụp đoàn biểu tình có hình ảnh của anh ngày ấy. Phạm Xuân Ấn nói với ông Trần Quốc Hương - Nếu chính quyền Sài Gòn và CIA mà vớ được tấm ảnh này, có lẽ chúng loại em sớm.

Ngày 6-3-1950. Một phái đoàn viện trợ Mỹ đến Sài Gòn do R. Allan grijns cầm đầu đến Sài Gòn.

Mười ngày sau, hai tàu chiến Mỹ đến Sài Gòn, đậu trước thành Francisgarnier. Ngày 17-3-1950. 70 máy bay Mỹ bay trên bầu trời Sài Gòn như một lũ diều hâu, dương oai múa võ thể hiện sự ủng hộ Pháp, uy hiếp tinh thần nhân dân ta.

Ngày 19-3-1950. Đông đảo các tầng lớp nhân dân, học sinh, sinh viên Sài Gòn kéo đến trường Tôn Thọ Tường nghe luật sư Nguyễn Hữu Thọ báo cáo thành tích đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Sau đó biến thành cuộc biểu tình xuống đường hô vang khẩu hiệu: “Đả đảo thực dân Pháp và tay sai”. “Đế quốc Mỹ cút đi!”. Ảnh Bảo Đại, cờ Mỹ, cờ ba vạch bị ném xuống đường, dẫm nát. Ngay tối hôm đó, đội biệt động dùng ba khẩu cối 82 nã vào hai tàu chiến Mỹ trên sông Sài Gòn. Hai chiếc tàu chiến đó phải lạng lẽ ra đi trong đêm. Ngày 19-3-1950 trở thành ngày toàn quốc chống Mỹ. Trong các cuộc đấu tranh, Phạm Xuân Ấn lúc nào cũng hăng hái đi lên phía trước, giương cao khẩu hiệu phản đối chiến tranh, không chùn bước trước dùi cui, họng súng của kẻ thù. Cán bộ lãnh đạo biết được điều đó nên đã báo cáo với Thành uỷ. Thành uỷ cử Võ Phú Túc (tức Tảo) là bạn của Ấn trao đổi và đưa Ấn ra Khu gặp ông Phạm Ngọc Thạch để nhận công tác mới. Phạm Xuân Ấn sung sướng vô cùng. Lúc này, bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đã là nhân vật nổi tiếng khắp Sài Gòn, lục tỉnh. Trên đường đi, Ấn luôn miệng chuyện trò cùng bạn:

- Cậu Tảo này, rồi đây mình sẽ được theo bộ đội đi chiến đấu, được thẳng tay chĩa súng vào kẻ thù, nhả đạn, cho hả sự căm hận dồn nén bao ngày.

- Không được đâu Ân ơi! Ra rồi lại vô thôi. Phải bám trụ vì công việc đấy.

Tháng 8-1950. Thành uỷ Sài Gòn- Chợ Lớn quyết định thành lập Đặc Khu uỷ Sài Gòn- Chợ Lớn gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Linh làm Bí thư. Trần Quốc Thảo- phó Bí thư. Nguyễn Hộ- Thường vụ. Nguyễn Văn Thi- Quân sự. Bác sĩ Phạm Ngọc Thạch chủ tịch kiêm phụ trách trí thức vận và tình báo.

Theo đường Thủ Dầu Một vào đến chiến khu Đ, Phạm Xuân Ân gặp ông Phạm Ngọc Thạch với niềm hy vọng và pháp phông trong lòng.

Ông Phạm Ngọc Thạch ôn tồn hỏi:

- Thế nào chàng trai trẻ? Dám đối đầu với khó khăn không? Hoạt động Cách mạng là gian khổ đấy. Bây giờ cậu muốn được làm gì?

- Dạ thưa, em muốn được vào bộ đội để đi chiến đấu. Trai thời loạn mà. Nhìn bọn chúng đàn áp dân mình, đàn áp cuộc biểu tình của những người tay không vũ khí, bàn tay em muốn được cầm súng để trả thù.

- Tuổi trẻ hăng hái là rất tốt. Tuy nhiên không phải ai cũng vào bộ đội. Có những công việc mới mẻ và lại cần người có trí thông minh, một mình tự ứng phó với nhiều tình huống. Nghĩa là, độc lập chiến đấu ở một mặt trận thâm lặng không phải bằng cây súng. Ân sẽ làm được chứ?

- Dạ thưa, vì nhiệm vụ, em xin rất sẵn sàng. Nhưng, là việc gì ạ?

- Ân đang làm ở Sở thuế quan (hải quan), có điều kiện theo dõi việc di chuyển của quân viễn chinh Pháp. Rồi vũ khí, xăng dầu, hàng hoá của Mỹ viện trợ cho Pháp vào cảng Sài Gòn rồi phân phối đi các nơi. Ân hãy theo dõi tở mỷ rồi bí mật báo cáo về cơ sở. Đó là nhiệm vụ tình báo. Đảng ta vừa thành lập tổ chức này. Ân là một trong những người đầu tiên được chọn làm tình báo viên đấy nhé.

- Nhưng, liệu em có thể làm được việc mới mẻ này không ạ? Đấu tranh. Biểu tình. Xuống đường. Đi bộ đội, ở đâu cũng có tập thể lớn, có phong trào. Còn việc này chỉ có một mình thôi. Một việc mới lại chưa từng được học.

- Đi nhiều là thành đường! Ân đừng ngại, cứ làm rồi sẽ quen. Song trước mắt, để giữ bí mật tuyệt đối công việc của mình, cần cắt đứt mọi mối quan hệ cũ. Việc mình làm không hé lộ cho ai. Chỉ coi như đi làm công ăn lương thôi nhé.

- Thưa vâng! Em xin nhớ.

Năm 1950, Pháp thua ta ở biên giới Việt- Trung. Pháp càng phải dựa vào Mỹ. Được đà, Mỹ có cơ hội can thiệp sâu vào Việt Nam. Mỹ vào Sài Gòn ngày càng nhiều. Cơ quan thông tin Mỹ ra đời. Ân ghi tên học tiếng Anh và nhận thêm việc làm không lương ở bộ phận kiểm duyệt thư của Bưu điện trung tâm Sài Gòn. Vốn thạo tiếng Pháp, nay lại biết tiếng Anh càng thuận lợi cho việc làm tình báo. Công việc mới nhưng Ân làm rất tốt. Những tin tức, số liệu Ân theo dõi và báo cáo kịp thời đã giúp ích cho ta. Khi tránh được những

cuộc tập kích bất ngờ của địch. Khi đón đường chặn đã thu được vũ khí, đạn dược của quân thù. Công việc này đã giúp cho ta thu được nhiều thắng lợi mới. Ăn cà làm càng thấy hăng say. Hoá ra, trong cái sự lặng thinh cũng có điều thú vị. Nếu chỉ để làm công ăn lương là chẳng ý nghĩa gì, nhưng trong cái việc không lương lại có sức lôi cuốn diệu kỳ đối với ngành tình báo non trẻ đây hấp dẫn. Ăn cũng không ngờ việc làm của mình được đánh giá rất cao. Năm 1953, Phạm Xuân Ẩn đã gia nhập Đảng Cộng sản, một phần thưởng vô giá đối với chàng trai trẻ. Tháng 2-1954. Vào dịp tết âm lịch, Phạm Xuân Ẩn được Xứ uỷ gọi vào bung ở miền Tây, đến căn cứ U Minh thượng, Ẩn được tổ chức lễ công nhận Đảng viên chính thức trước sự có mặt của đồng chí Lê Đức Thọ, Phó Bí thư Xứ uỷ Nam bộ. Trong buổi lễ long trọng này, Ẩn đã tuyên thệ - Vì lý tưởng của Đảng, tôi nguyện suốt đời chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Sau buổi lễ, đồng chí Lê Đức Thọ gặp riêng Ẩn giao nhiệm vụ:

- Sắp tới ngoài Bắc ta đánh lớn, có thể kết thúc chiến tranh. Nhưng trong này có thể Mỹ sẽ thay chân Pháp. Ẩn làm thế nào lọt được vào Bộ Tổng tham mưu nguy, thu thập tin tức phục vụ cho Cách mạng.
- Báo cáo đồng chí! Tôi sẽ cố gắng nhiều.

Trở về Sài Gòn. Tháng 4-1954, Phạm Xuân Ẩn đi lính trong diện sĩ quan dự bị. Lúc này ở Sài Gòn đã ra đời tổ chức C.A.I.O, huấn luyện quân hỗn hợp cho

ba lực lượng: Pháp, Việt, Mỹ, do Mỹ tài trợ và điều khiển.

Nhờ người anh họ là Phạm Xuân Giai, chỉ huy phòng 5, Cục chiến tranh tâm lý giúp đỡ, đưa Ẩn về cơ quan tham mưu. Do thạo tiếng Anh, Ẩn được vào bộ phận chuyên dịch tài liệu huấn luyện của Mỹ từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Có khi kết hợp cả phiên dịch. Trưởng bộ phận huấn luyện lại là một đại tá Mỹ. Công việc rất thuận lợi như một sự ngẫu nhiên. Ẩn đã quen và được đại tá trùm tình báo CIA Edwardlansdale lưu ý, hướng dẫn việc thảo văn bản phức tạp. Sau đó Ẩn lại được tham gia việc thành lập 6 sư đoàn đầu tiên do Mỹ trực tiếp giúp đỡ Ngô Đình Diệm. Nhiều sĩ quan được đưa đi đào tạo ở Mỹ. Nhờ vậy mà sau này Ẩn đã quen hầu hết các sĩ quan là tướng, tá cao cấp nắm quyền điều hành quân sự trong chính quyền Sài Gòn. Vậy là bước đầu, Phạm Xuân Ẩn đã thực hiện được ý đồ của đồng chí Lê Đức Thọ.

Cuối năm 1954, Xứ uỷ và Ban dịch tình phân công Trần Quốc Hương vào nội thành Sài Gòn- Chợ Lớn, đồng thời nắm một số đầu mối tình báo hoạt động đơn tuyến, nghĩa là chỉ quan hệ và làm việc trực tiếp với Trần Quốc Hương. Một trong những đầu mối được bàn giao- Đó là Phạm Xuân Ẩn.

Nghe Ẩn báo cáo tình hình, nhiều khi Trần Quốc Hương đến tận nhà Ẩn, ngủ lại để thủ thỉ tâm tình, hiểu rõ lý lịch ba đời của Ẩn thật sâu sát. Ông, cha của Ẩn đều tâm huyết và một lòng yêu nước, muốn Tổ quốc được độc lập, tự do. Mẹ của Ẩn là một

người nhân hậu. Biết Hương là người của kháng chiến, bà nói chuyện với Hương rất hợp.

Một hôm, Ân đưa vị chỉ huy mới của mình đến thăm cánh bạn bè là sĩ quan trong quân đội Mỹ, khi về Ân nói đây về tự tin:

- Anh Hương này, anh thấy mối quan hệ của tôi với bọn sĩ quan Mỹ thế nào?

- Cậu khá lắm! Chúng có vẻ thích cậu nếu không nói là có phần thân thiết. Cậu có khả năng hoà đồng và sống giữa bọn chúng như vậy là rất tốt. Mình cũng biết cậu đã kết thân được đến Phạm Xuân Giao và Nguyễn Văn Hình ở phòng 6. Nhưng, mình nói thật nhé, bọn chúng có quý cậu đến đâu cũng chỉ cho cậu đến cái lon chuẩn tướng làm tay sai cho chúng. Song, ở chỗ này “xương” lắm. Bọn chúng làm chính trị, dễ khử ngấm nhau, nhớ ra chẳng phải đầu cũng phải tai, không khéo là toi mạng. Bằng vốn tiếng Anh và tiếng Pháp, cộng với cái tài năng động của cậu, cứ nháy ra ngoài là tốt nhất. Chớ có khoác vào người cái áo nhà binh Mỹ.

- Nhưng, muốn bắt cọp thì phải vào hang cọp chứ. Nếu không cùng làm việc và kết thân với chúng thì moi được điều gì?

- Cậu này thông minh nhưng mới nghĩ ra được một cách. Có khối việc và cách vào hang cọp còn trên tài ấy chứ.

- Là cách gì anh hãy nói thử xem, anh Hương!

- Mình nhớ ngày trước Cụ Hồ đi hoạt động ở nước ngoài cũng đã làm ký giả tân văn. Đạo mình phục vụ làm báo Đảng, Cụ vẫn thường bảo cánh cán

bộ bọn mình là - Báo chí đệ nhất quyền. Đụng đến, họ la lên to lắm. Cậu nghe cho rõ nhé - Đệ nhất quyền chứ không phải đệ nhất phu nhân đâu đấy. Có nghĩa là mình được tự do đi đến những nơi mình thích hay là mình cần đến. Mình khai thác tin, tư liệu để viết bài nên chúng phải sợ ngòi bút của mình. Cậu hiểu không?

- Nhưng, hiện tại tôi đâu đã có nghề viết báo. Phóng bút viết chơi thì nhằm nhò gì mà mong tiếp xúc được với lãnh đạo cấp cao để moi tin?

- Ấy, cậu cứ bình tĩnh đã. Việc trọng đại ngang tầm chiến lược chứ đâu phải chuyện ăn sổi ở thì của những người buôn thúng bán bưng.

- Bởi vậy, mình phải làm cái gì chẳng chắc. Có được việc làm đảng hoàng mới mong bọn chúng vị nể mà không soi mói đến ý đồ lớn của chúng ta.

- Tất nhiên rồi! Phải lấy cái hàng ngày để nuôi cái hàng năm, như ta thường nói - lấy ngắn nuôi dài ấy. Nhưng, muốn giỏi nghề trước hết phải học nghề. Ngày trước Cụ Hồ ở nước ngoài, vừa viết báo vừa làm Cách mạng và Cụ đã trở thành người Cộng sản Quốc tế nổi tiếng. Còn cậu, với cái vốn tiếng Anh, tiếng Pháp và cái tài hoà đồng của một người vui tính, cậu nên sang Mỹ học một lớp chính khoá về báo chí. Trong thời gian học bên ấy, cậu hãy tìm hiểu cốt cách của người Mỹ, và đặc điểm văn hoá Mỹ, bởi vì muốn viết báo cho Mỹ, trước hết phải hiểu sâu sắc về họ. Học những cái hay, cái giỏi của họ để khi mình viết sẽ giống như phóng viên của họ. Họ đón đọc bài viết của mình như đón đọc bài viết của



một người Mỹ vậy. Khi ấy mình sẽ tự tin và xông đến khắp nơi. Vì Mỹ họ coi trọng tự do báo chí mà.

- Chà! Anh Hương! Quả thật là anh có tầm nhìn chiến lược. Tôi xin suy nghĩ nghiêm túc về sự gợi ý của anh.

- Tất nhiên rồi! Nhưng đây mới là ý kiến của riêng tôi. Tôi cũng cần bàn với cấp trên và cả Trung ương nữa.

- Nhưng mà, anh Hương ơi! Tôi lại chưa có bằng tú tài thì sang Mỹ học làm sao được. Vả lại còn cần cả tiền để đi nữa chứ.

- Chưa có bằng tú tài, thì sang đây tìm trường nào chỉ dạy viết báo thôi, chứ không học tổng hợp nhiều nghề khác. Còn tiền thì, đã có cách, lo gì. Nói nhỏ nhé, là cái anh phóng viên báo chí, tha hồ mà đồng tai nghe ngóng, mở rộng mối quan hệ làm quen từ những người ngồi quán nước vỉa hè đến thượng đỉnh trên cao là các ngài Tổng thống, Thủ tướng và các quan chức khác. Lúc ấy tha hồ mà moi tin tức và múa bút, cậu hiểu không?

- Vậy thì, anh cùng đi Mỹ với tôi đi. Anh giỏi thế đi làm báo chí thì có mà phải biết.

- Cậu lại nịnh anh rồi. Hiện tại anh được giao nhiệm vụ cầm cái ngậm thôi, còn ở ngoài đời anh chỉ là thầy giáo dạy học thêm, miễn sao kiếm đủ miếng cơm manh áo. Nhưng anh sẽ có cách dân vận để có tiền cho cậu đi Mỹ.

- Nhưng mà, anh biết không? Cha của em đang bệnh, nằm trên giường đã bấy lâu nay, mà em lại là con trưởng chứ.

- Cậu yên tâm. Anh sẽ thay cậu để chăm sóc ông già sớm tối. Được không nào? Cậu đúng là một trưởng nam hiếu nghĩa.

- Anh Hương! Có người chỉ huy nào tận tình thế này không? Vậy thì, chẳng có lý do gì mà em không đi học để trở thành nhà báo.

Trần Quốc Hương trong vai thầy thuốc đến nhà Ân để chăm sóc cho người cha của Ân đang bị bệnh.

Một buổi tối, Ân đi về kéo Hương ra ngoài vườn nói nhỏ:

- Anh Hương này, phía Mỹ họ cũng có ý đồ đào tạo em ngay đây. Edward lansdale nói sẽ cử em đi học tình báo về làm tâm lý chiến. Vậy anh định tính sao? Hay là ta kết hợp vừa học làm báo vừa học làm tình báo Mỹ được không? Như vậy vừa đỡ tốn thời gian lại không phải lo cái khoản tiền nong đang thiếu.

- Không được đâu chú mày ơi! Chớ có đùa với lửa, nó sẽ thiêu rụi chú có ngày. Anh đã bảo chú phải làm nghề tự do mà. Chú mà để Mỹ nó quản lý thì nguy hiểm lắm. Đi làm tâm lý chiến, có nghĩa là đi gọi người mình “chiêu hồi” theo chúng. Nghĩa vụ công dân có cho phép chú làm việc này không? Đây là chưa kể mình còn là người chiến sĩ Cách mạng. Một người Cộng sản.

- Vậy bây giờ em phải làm sao? Anh!

- Thì, hãy trả lời chúng là cha tôi đang bệnh, và hãy xin nghỉ làm cho chúng ngay đi. Tôi đã báo cáo cấp trên đồng ý cử chú đi sang Mỹ học một lớp chuyên về báo chí. Bây giờ chúng ta khẩn trương cùng chuẩn

bị. Chú đi lo giấy tờ, anh sẽ đi vận động lo tiền mua vé máy bay. Chắc là mẹ sẽ cho chú tiền giặt lưng tiêu vặt. Còn sang bên ấy thì... để đấy anh tính tiếp.

- Nhưng mà...

- Không có nhưng gì hết Ân ơi! Em hãy cố gắng đi trên đôi chân vững chãi của mình. Đừng có để bề trên đặt đầu ngòi đấy đó nghe. Mình cũng phải biết làm chủ cuộc sống của chính mình nữa chứ. Ngay cả đồng tiền cũng không điều khiển được mình đâu. Sang bên ấy rồi em cố tìm hiểu cái xứ sở văn minh. Tới đây mình chuẩn bị đối đầu với Mỹ, nhưng không có nghĩa là chửi Mỹ. Cụ Hồ đã từng học cái văn hoá, văn minh để phục vụ cho Cách mạng. Văn hoá Tư bản tôn trọng cá nhân. Mình học được cũng là trang bị cho mình vũ khí cá nhân để tự bảo vệ mình. Lý luận tốt cũng chính là vũ khí. Vậy là coi như Mỹ đã dạy em làm tình báo cho Cách mạng đó nha. Hương nói rồi vỗ vai Ân bật cười thoải mái. Cả hai anh em cười nghiêng ngả ngoài vườn.

- Anh này, trông lìm dìm thế mà khôn như một ếch. Nghe anh nói đến con kiến trong lỗ cũng phải chui ra.

Anh em nói với nhau nhẹ nhàng vui vẻ thế. Ân có biết đâu rằng, để có một quyết định cuối cùng, Hương đã phải bàn kỹ với nhiều người. Trước tiên, anh trao đổi với đồng chí Mai Chí Thọ là Trưởng Ban địch tình, được Trưởng ban nhất trí. Ban địch tình báo cáo với Xứ uỷ và Ban an ninh Trung ương cũng được chấp thuận. Sau đấy anh lại thủ thủ tâm tình với bà mẹ của Ân để bà đồng ý cho Ân sang Mỹ học. Còn khoản tiền

thì lại bàn với người có tiền hỗ trợ. Đó là đồng chí Tư Tùng trong mạng lưới tình báo của Hương. Tư Tùng nguyên là Thiếu tá từ Bắc vào cùng với đồng chí Lê Đức Thọ hồi chống Pháp năm 1948. Hiện nay Tư Tùng là chủ một cơ sở nhỏ làm cao su. Anh rất tháo vát, lại có quan hệ thân thiết với gia đình Ân, được mẹ Ân rất thương và nhận làm con nuôi. Tư Tùng vừa vận động mẹ cho Ân đi Mỹ học, vừa tình nguyện góp thêm tiền theo sự gợi ý của anh Hương.

Hồ sơ của Ân xin đi Mỹ học được nộp đến chỗ Trần Kim Tuyến, người đang nắm cơ quan An ninh của Diệm.

E.Lansdale nhắc nhở, cần kiểm tra lòng trung thành của Ân. Chính sự nhắc nhở này lại là cú hích khiến Trần Kim Tuyến duyệt cho Ân đi Mỹ học càng nhanh và thuận lợi hơn. Thực chất lúc này Trần Kim Tuyến đã là người của CIA.

Thuyết phục được Ân rồi, nhưng còn khoản tiền thì...quả là chưa ổn. Lúc đầu có tin là Ân sẽ được một suất học bổng. Sau lại dành suất học bổng ấy cho người khác. Trần Quốc Hương bàn với đồng chí Mai Chí Thọ, trích một khoản trong sổ quỹ eo hẹp của Ban địch tình hỗ trợ Ân mua vé máy bay và những gì cần thiết. Còn mẹ Ân cũng phải cho thêm. Đáng lẽ sau này hàng tháng hoặc từng thời điểm, Ban địch tình có trợ cấp cho Ân những nhu cầu thiết yếu cho học tập, nhưng rồi Trần Quốc Hương bị bắt. Vậy là tất cả việc nuôi Ân ăn học suốt thời gian bên Mỹ dồn hết cho bà

mẹ Ân lo, trong khi nhà Ân nghèo mà cha Ân lại bệnh trọng lâu ngày. Trần Quốc Hương rất thương bà và nói - Chúng ta cần biết ơn bà mẹ của nhà tình báo Phạm Xuân Ân. Bà đã nuôi con ăn học cho Cách mạng. Cha của Ân sau một thời gian dài lao nặng, bên phổi phải đã bị cắt đi. Tháng 9-1957, sát đến ngày Ân lên đường, cha lại qua đời! Ân ở nhà lo đám tang cha, làm tròn chữ hiếu.

Tháng 10-1957, Ân sang Caliphocnia học lớp báo chí. Ân còn học cả các môn lịch sử nước Mỹ, chính trị, kinh tế, và học tiếng Tây Ban Nha. Trong khi học, Ân đã tập viết bài cho tờ báo Barnacle của trường. Ở bên Mỹ, Ân biết tin Định, em trai của mình và anh Hương bị bắt qua thư ông chú nói xa xôi. Anh lo lắng vô cùng. Chúng đánh đập khảo tra, liệu việc mình sang đây học có thể nào bị lộ?

Thấm thoát hai năm học ở Mỹ sắp trôi qua. Tuy chưa học xong, nhưng Phạm Xuân Ân đã trở thành một phóng viên năng động. Với ngòi bút sắc sảo của mình, tên tuổi Ân đã nổi trên các báo trong và ngoài nước Mỹ. Anh cũng có bạn bè ở nhiều nước khác nhau. Có những lúc anh thấy mình như cánh chim, tự do tung bay giữa bầu trời cao rộng. Cảm ơn anh Hai đã có công phân tích, động viên và có phần cương quyết bảo mình sang bên này học nghề làm báo. Cảm ơn thiếu tá Tư Tùng, một chủ cơ sở cao su tuy rất nhỏ thôi, nhưng anh đã gom tiền cho chuyển đi du học của em đỡ phần thiếu thốn. Cảm ơn người mẹ rất đổi kính yêu lúc nào cũng luôn tạo điều kiện cho con. Và nhờ

có anh Hương quyết tâm cao đi vận động chỗ này chỗ khác giúp cho. Nhưng...

Anh Hương ơi! Tại sao anh với em trai em bị bắt? Liệu trong tù bị đánh đập khảo tra có liên lụy đến em? Xin lỗi anh, em không dám nghi ngờ lòng tốt của một vị chỉ huy đáng kính, nhưng thủ đoạn của quân thù tra tấn dã man khiến người tù mất trí mà nói sảng mê man, vô tình sẽ nói đến tên những người thân yêu nhất. Mà tên em thì chúng quá quen rồi. Nếu lộ ra chúng sẽ giết em ngay, bởi chúng sẽ coi là nuôi ong tay áo. Diệm từ Mỹ trở về cầm quyền và đàn áp dân mình. Em làm cho Mỹ mới nghỉ mấy ngày thì đi học. Có lẽ nào em sang Mỹ học rồi trở về để chống lại cả thày lẫn tớ. Chúng mà biết điều này thì chúng khừ em ngay. Anh nói đúng khi bảo em đừng đi học làm tình báo Mỹ và làm Tâm lý chiến, theo sự chỉ đạo của Mỹ để về chiêu hồi lại người mình. Em nghe nói giờ đây ở trong nước, Diệm đang mở chiến dịch chống Cộng gắt gao. Các đồng chí mình những ai còn, ai mất!? Anh bảo em đi học, trang bị lấy vũ khí cá nhân để tự bảo vệ mình. Giờ đây em đã học thêm tiếng Tây Ban Nha. Rất có thể em sẽ sang Cu Ba hay Nam Mỹ hoặc là sang Pháp, cắt đứt mọi liên lạc với các mạng ở nhà để cho qua thời điểm gắt gao này. Nghề làm báo sẽ giúp em sống ở khắp mọi nơi một cách dàng hoàng rồi anh ạ. Có lúc em nghĩ, nếu không vì nhiệm vụ là người chỉ huy, có lẽ anh cũng bước vào nghề làm báo. Một nghề cao sang mà có thể len lỏi khắp mọi nơi. Cầu mong anh vượt qua được mọi thử thách của đòn thù, anh nhé. Anh biết không? Lúc này đây chỉ một mình em ngồi dưới trời sao, nhìn dòng sông in bóng những toà nhà

cao ngất, em lại nhớ đến anh đã cùng em ngồi ở vườn nhà trong buổi tối hôm nào khuyên em sang Mỹ học. Thoáng chốc đã mãn khoá học rồi, em muốn được trở về trong vòng tay của mẹ, trong niềm vui của anh, như dâng trái đầu cành lên những người thân yêu nhất. Vậy mà anh lại đang phải ở tù làm cho em lo lắng, xót thương!

Cha kính yêu của con! Sau hai năm xa cách, cũng là hai năm con đợi tang cha! Đúng ngày con chuẩn bị lên máy bay thì cha mất, con hoãn lại ở nhà cùng mọi người làm đám tang cha. Giờ trở về đã đến kỳ làm giỗ đoạn tang rồi! Nhanh thế! Con sẽ có lỗi với cha nếu như con chạy trốn! Trong tay con đã có hai chiếc vé máy bay dự bị, một đi Pháp và một đi Cu Ba, bởi sang hai nước đó còn có điều kiện liên lạc được với tổ chức của mình, chờ cơ hội trở về công tác tiếp. Nhưng, con sẽ trở về làm lễ đoạn tang cha cho phải đạo làm con. Vả lại còn xem mẹ và các em thế nào nữa chứ? Là con trưởng trong nhà, có lẽ nào con chỉ nghĩ đến mình phải không cha? Nhưng... Ai biết được điều gì xảy ra khi ta vừa từ máy bay đặt chân xuống đất? Một chiếc mũ vải đen chụp kín mặt ta, rồi ai đó ấn ta vào một chiếc tắc xi chờ sẵn, đem đi thủ tiêu luôn. Gọn quá! Về quê mẹ mà không bao giờ còn được gặp mẹ và các em? Không ai biết ai hay, trong khi mọi người cứ tưởng mình vẫn còn chu du bên đất Mỹ.

Bao giả định. Bao phương án. Phương án nào tối ưu nhất? Đảng hoàng, quân tử nhất? Lời nói của anh Hương còn văng vẳng đâu đây - Tự do cá nhân và tự bảo vệ mình! Đúng quá rồi! Thế mà em quên mất! Anh Hương ơi! Anh còn ở trong tù hay anh đã được

ra? Anh có biết em đang nghĩ đến anh nhiều lắm. Anh có biết là em sắp trở về không? Em không sợ chúng sẽ thủ tiêu em không kèn không trống nữa. Đụng đến nhà báo là họ sẽ la lên! Anh đã nói lại lời Bác Hồ như thế cho em nghe. Và giờ đây em sẽ vận dụng vào hoàn cảnh của mình, anh nhé. Em sẽ điện mời mẹ cùng các em ra sân bay đón em lúc trở về, và- em cũng điện cho các bạn phóng viên của em ra sân bay đón nữa. Nếu có chuyện gì, cây bút và ống kính sẽ la lên trên mặt báo từ Nam Việt đến cả nước Mỹ và nước Pháp ngay vào sáng hôm sau. Có khi ngay ở mục điểm tin trong ngày ấy chứ. Nghề làm báo quả thật là lợi hại. Vậy là, em có chết cũng không bị mất tích phải không anh? Ước gì anh em mình sớm được gặp nhau. Hãy đợi em. Anh nhé.

Vậy là em đã trở về! Anh Hương biết không? Em trở về hết sức bình an. Còn anh vẫn trong tù sau những tháng năm dài đằng đẳng. Việc em lo xa đã không xảy ra. Em trở về an toàn tuyệt đối. Sức chịu đựng của anh ở trong tù lớn lao biết nhường nào! Anh không hé lộ việc em đi học theo kế hoạch của mình. Anh quả là một nhà chỉ huy tài ba, thông thái, chính những tháng năm học nghề làm báo sẽ mở ra tương lai cho cả cuộc đời em. Sự an toàn tuyệt đối này sẽ đảm bảo an toàn cho chặng đường đi tới của em. Từ nay em sẽ dốc sức mình vì nhiệm vụ chung, dùng ngòi bút thay cho cây súng.

Trở về sau một tháng nghỉ ngơi, làm giỗ đoạn tang cha vẹn toàn chữ hiếu.

Tháng 10-1959, Phạm Xuân Ẩn đến trình nhà chức trách để kiểm việc làm. Trước khi đi Mỹ, Ẩn đã nộp hồ sơ cho bác sĩ Trần Kim Tuyến phụ trách An ninh quốc gia. Giờ trở về cũng lại đến nơi này cho phải phép, trình chứng chỉ và bản phê học lực đảng hoàng. Phạm Xuân Ẩn nghiêm chỉnh nói:

- Báo cáo anh, sau hai năm dùi mài kinh sử, đúng hẹn trở về đến nhận việc làm liệu có được không?

- Chà! Cha này nghiêm chỉnh thật. Quả bõ công ta ký giấy cho “cha” đi du học đó nha! Xem qua giấy của Ẩn rồi, Trần Kim Tuyến vui vẻ nói - Cậu là người Việt Nam đầu tiên tốt nghiệp ngành báo chí từ Mỹ trở về, của hiếm đấy. Đốt đuốc giữa ban ngày cũng chẳng dễ tìm ra. Cũng may mà cậu đã trở về, trung thành với quốc gia, đúng nguyên tắc đến đây báo cáo. Chỉ riêng việc ấy cũng đáng khen rồi đó. Nếu học xong cậu ở lại bên ấy không về, chắc là tôi sẽ bị ngài E. lansdale trách đấy.

- Báo cáo! Tôi muốn đi học về để phụng sự quốc gia, có lẽ nào sang bên ấy thấy cảnh giàu sang mà trọng phú khinh bần, xa đầu ngã đấy. Giờ anh có thể bố trí việc làm cho tôi được không?

- Được chứ! Giờ cậu có thể đến làm ngay ở Sở nghiên cứu chính trị- Văn hoá- Xã hội. Thực chất là cơ quan An ninh trong ngạch của tôi, rồi biệt phái sang Việt tấn xã, cơ quan thông tin tuyên truyền Việt Nam cộng hoà. Đấy lại đúng là công việc theo ngành của cậu. Được chưa?

- Dạ được. Vậy là may mắn cho tôi quá! Vừa đúng nghề của mình vừa được anh trực tiếp quan tâm thì còn gì bằng nữa, mong rằng rồi đây sẽ có nhiều thuận lợi.

- Yên tâm đi. Hãy cố gắng mà làm cho tốt.

Mọi việc bước đầu có thể được gọi là thuận lợi, nhưng Ẩn vẫn bồn chồn lo lắng không yên.

Anh Hương ơi! Đầu mỗi là anh lại đang ở trong tù, em biết liên lạc với ai để kịp thời báo cáo đây anh? Công việc sắp tới của em chắc chắn sẽ khai thác được nhiều nguồn tin nóng hổi hàng ngày, thật tác dụng nếu có thể báo cáo được ngay với Trung tâm. Anh Hương ơi! Anh có thần giao cách cảm với em không? Nhà chỉ huy và người anh đáng kính! Mẹ vẫn nhắc đến anh hàng ngày đấy anh à. Mẹ bảo em đi học được là nhờ công anh đấy. Mẹ đã hết lòng tận tảo lo kinh phí cho em ăn học, nhưng mẹ lại chỉ nhắc đến công anh. Mẹ bảo lâu không thấy anh đến chơi, hay là anh bị bắt? Biết trả lời với mẹ sao đây để mẹ khỏi lo lắng về anh! Em có cảm giác là mẹ còn quý anh hơn cả chúng em. Mẹ thường thở ngắn thở dài mà nói: “Tội nghiệp anh Hai mày từ Bắc vô đây. Một mình. Đơn chiếc! Không ruột thịt. Không gia đình để chăm sóc sớm hôm”. Tự sâu thẳm trong lòng, mẹ những muốn là người mẹ thứ hai để bù đắp cho anh chút tình cảm của mình và lúc nào cũng lo lắng cho anh. Hãy sớm được trở về với mẹ đi anh! Anh Hai ơi! Nghĩ về anh nhiều, em mong có “thần giao cách cảm”. Hãy thông qua dòng điện sinh học mà chỉ đạo em đi, anh Hương! À! Em chợt nhớ ra

rồi! Ngày trước, có một thiếu nữ da trắng tóc dài, môi đỏ như người ăn trâu quế. Cái miệng rất tươi lúc nào cũng nở một nụ cười chúm chím, một thoáng duyên thâm như ánh trăng thấp thoáng qua ngọn dừa, e ấp. Ngày ấy, nàng đã được anh giới thiệu để em phụ đạo tiếng Anh cho nàng đó. Liệu nàng có phải là người trong mạng của anh không? Ở cái nghề tuyệt đối bí mật này, thiệt thế! Muốn chuyện trò mà chẳng dám hé răng, bởi lúc nào cũng chỉ sợ vui mồm, lỡ miệng, nhỡ lộ ra thì chết!. Vậy nên, phụ đạo đấy mà chẳng dám trao nhau ánh mắt, nụ cười, để cố tập thành người cứng cáp. Anh vẫn nhắc là phải tránh mấy chữ "T", mà chữ "T" đầu tiên là khó nhất, đấy là cái chữ tình đây quyến rũ. Giờ đây, em biết gặp ai để tìm ra đầu mối đang mình? Hãy cho phép em đến gặp nàng, anh nhé. Em sẽ rất nghiêm chỉnh để dò thử xem sao? Nàng được anh giới thiệu, nhất định nàng phải là người tử tế, tin cậy được. Đúng không anh? Đắn đo. Suy nghĩ. Dò la. Mãi mới biết nàng chính là Tám Thảo. Giờ nàng đang làm phiên dịch cho một thiếu tá Mỹ, cố vấn cho hải quân Việt Nam cộng hoà. Nàng học nhanh thật đấy. Mới ngày nào nhờ mình phụ đạo thêm, vậy mà giờ đã là phiên dịch trực tiếp cho ngài thiếu tá cố vấn. Mình làm quen liệu có tiện không đây? Ngộ nhỡ nàng lảng tránh? Nhưng ngoài nàng ra còn biết hỏi ai? Đấy! Cái sự hoạt động đơn tuyến, một đầu mối nhiều khi là rất mất thời gian. Mất một người, nhiều khi là mất lây cả người khác nữa. Thôi thì... một liều ba bảy cũng liều. Hãy cứ tạm coi là - Thầy giáo cũ thăm người trò cũ, có sao đâu, vừa nói lý do vắng bóng của mình

trong suốt hai năm, vừa để he hé khoe cái vốn báo chí mới học được trở về, muốn đi tìm hiểu để viết bài cho báo. Vậy thôi. Tự do viết báo mà. Ai dám trách một phóng viên đi tác nghiệp? Suy nghĩ thế mới có được quyết tâm, lựa lúc gặp nàng cho hợp lý. Thật đúng là bệnh nghề nghiệp. Kiểu này thì, khó mà có thể kiếm cho mẹ một nàng dâu như lòng mẹ vẫn hằng mong đợi.

Suy nghĩ mãi. Đắn đo nhiều. Cuối cùng Ân cũng gặp được nàng- Tám Thảo. Cả một thời gian sốt ruột đợi chờ. Chẳng biết phía nàng có căn vặn, thẩm tra anh chàng bảnh trai vừa từ Mỹ trở về đã bồ bịch ở đâu chưa, có một lòng với người Việt hay là đã hai lòng với Mỹ? Cảm ơn nghề nghiệp đã giúp người ta có tính kiên trì, nếu không, đã đi tìm người khác. Nhưng, tìm người yêu hay tìm vợ còn dễ và có khi nóng tính, muốn sớm được việc ngay, chứ tìm đầu mối thì... hơi khó. Chờ đợi mãi rồi cũng đến một ngày, chính nàng lại đưa Ân về căn cứ Củ Chi làm việc theo lệnh của cấp trên. Hoá ra, nàng cũng chính là một mắt xích trong Cụm tình báo chiến lược này với biệt danh A18, H63 do anh Tư Cang (Nguyễn Văn Tào) chỉ huy. Lay chúa! Đi mãi rồi cũng tới.

Trên đường về căn cứ, Ân lại nghĩ đến người chỉ huy đáng kính. Cảm ơn anh Hai- (Mười Hương)! Tuy còn ở trong tù, nhưng cứ nghĩ đến anh là em lại tưởng như anh đang chỉ đường cho em đó. Đúng không? Anh của em!

Tính đa nghi. Cai trị theo kiểu gia đình trị, họ Ngô chỉ dùng những người thân tín cùng dòng Thiên Chúa giáo, gạt bỏ những người không cùng đảng phái với mình. Trần Kim Tuyến bị dính với cánh đảo chính, biết mình bị thất sủng nên bỏ đi nước ngoài, tìm lối khác.

Thấy ở Việt tấn xã không còn thuận lợi, Ân đã nhảy sang hãng thông tấn Anh reuter, rồi cộng tác với tờ Newyorkheraldtribune, thechristianscience monitor, cuối cùng là làm với tạp chí tuần báo Timemagazine (Hoa Kỳ) 11 năm, đặt văn phòng ở lầu 1, khách sạn Continental từ năm 1965 đến tháng 5-1976, một năm sau giải phóng Sài Gòn và toàn bộ miền Nam.

Năm 1959, Diệm mở rộng càn quét qui mô lớn với luật 10- 59, lê máy chém đi khắp miền Nam. Chúng bình định, dồn dân vào 17.000 ấp chiến lược trong khắp miền Nam hòng làm mất chỗ dựa cho Cộng sản và du kích.

Để giữ cho cái ghế lung lay của Diệm không bị đổ, Mỹ cử đại tướng M.Tay lor, cố vấn quân sự của Tổng thống Kennedy, cả tiến sĩ kinh tế Engenestanley thuộc Viện nghiên cứu stanford sang Việt Nam giúp Diệm xây dựng kế hoạch gọi là kế hoạch Stanley- Taylor, thực hiện chiến tranh đặc biệt. Phạm Xuân Ân đã lấy được toàn bộ kế hoạch này, chụp hết 20 cuốn micro phim, chuyển vào hộp thư. Chính nữ điệp viên Tám Thảo (tức Mỹ Nhung) đã mang về cứ. Khi ông Mười Nho (tức đại tá Nguyễn Nho Quý) rửa xong phim đã run người vì thấy tin tức quý giá và vô cùng quan trọng.

Tháng 12-1962, Mỹ phát hiện một đơn vị chủ lực quân giải phóng của quân khu 8 đang ở Ấp Bắc (Cai Lậy, Mỹ Tho). Chúng định dùng chiến thuật trực thăng vận, thiết xa vận của chiến tranh đặc biệt hỗ trợ quân đội Sài Gòn đè bẹp đội quân này. Ngày 2-1-1963, chúng cho một tiểu đoàn bộ binh, hai tiểu đoàn bảo an với một đại đội pháo 105 ly, một chi đoàn xe lội nước M113, 13 tàu chiến, 21 máy bay các loại dưới sự chỉ huy của trung tá Mỹ Jol paulvann tiến hành cuộc càn quét. Ân đã lấy được kế hoạch đó, kèm theo biện pháp đối phó kịp thời gửi về Trung tâm. Địch mở chiến dịch đánh lớn nhưng lại thua đau mà không hiểu tại sao? Trên 450 tên địch bị tiêu diệt, trong đó có ba sĩ quan Mỹ. Sáu máy bay Mỹ bị bắn rơi. Ba xe lội nước M113 bị bắn cháy. Một tàu chiến bị bắn chìm. Ta thắng to. Đồng chí tiểu đoàn trưởng chỉ huy trận đánh này và Phạm Xuân Ân được thưởng Huân chương Quân công. Kết hợp đấu tranh vũ trang với phong trào đồng khởi, trận ấp Bắc đã làm chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ bị phá sản. Mỹ không hề hay biết rằng, tình báo chiến lược của Việt Nam đã làm được những việc phi thường!

Thay ngựa giữa dòng. Loại bỏ Diệm. Từ chiến tranh đặc biệt được thay bằng chiến tranh cục bộ. Quân đội Mỹ và chư hầu ào ạt được đưa vào chiến đấu ở Nam Việt.

Là người viết báo, có xe tư (Ân tự lái ô tô). Có trình độ nghiên cứu sâu rộng cả văn hoá Đông, Tây. Quan hệ xã hội rộng với cả những tướng lĩnh quân sự, những người trong Quốc hội, trong bộ máy chính